

Nguyễn TÒA ÁN NHÂN
DÂN

THÀNH PHỐ C. B
TỈNH CAO BẰNG

Số: 08/2023/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cao Bằng, ngày 13 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích và quản lý tài sản của
người bị tuyên bố mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C. B, TỈNH CAO BẰNG

Thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Hoàng Kim Chi;

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C. B, tỉnh Cao Bằng: Bà Vũ Thị Anh - kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C. B, tỉnh Cao Bằng. Mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 40/2022/TLST-VDS, ngày 07 tháng 10 năm 2022 về việc: "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích và quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 03 ngày 27 tháng 02 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị Phương T, sinh năm: 1993;

Địa chỉ: Tổ 13, phường S. H, thành phố C. B, tỉnh Cao Bằng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Đình L, sinh năm: 1967;

Nơi cư trú cuối cùng: Tổ 13 (cũ là tổ 23), phường S. H, thành phố C. B, tỉnh Cao Bằng.

2. Bà Đỗ Thị P; sinh năm: 1966;

Địa chỉ: Tổ 13, phường S. H, thành phố C. B, tỉnh Cao Bằng.

Có mặt người yêu cầu và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 19/9/2022 và tại phiên họp giải quyết việc dân sự, người yêu cầu bà Nguyễn Thị Phương T trình bày:

Năm 1992, Bố, Mẹ tôi lấy nhau không có đăng ký kết hôn, đến năm 1993, Mẹ tôi sinh ra tôi, năm 2003 Bố tôi mắc nghiện và đã bỏ nhà đi từ đó đến nay, không rõ địa chỉ, tin tức và không liên lạc được. Quá trình chung sống Bố, Mẹ tôi tạo lập được tài sản chung 01 thửa đất có số lô 27 dãy A6, tờ bản đồ số MB-TĐC 1, diện tích 81 m², đất ở tại đô thị; địa chỉ: Mặt bằng điều chỉnh quy hoạch chi tiết khu tái định cư đường phía nam khu đô thị mới tại phường S. H, thành phố C. B, tỉnh Cao Bằng (lần 2). Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sử hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CU 925414, số vào sổ cấp giấy: CH02532 ngày 21/4/2020, cấp cho hộ bà Đỗ Thị P (thành viên trong hộ gồm: Đỗ Thị P, Nguyễn Đình L, Nguyễn Thị Phương T).

Để thuận tiện cho việc quản lý, sử dụng tài sản đất đai của gia đình, yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố C. B tuyên bố ông Nguyễn Đình L, sinh năm 1967, nơi cư trú cuối cùng tổ 13 (cũ là tổ 23), phường S. H, thành phố C. B, tỉnh Cao Bằng mất tích và giao cho tôi quản lý, sử dụng phần tài sản của Bố tôi theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Đỗ Thị P trình bày: Tôi và ông Long chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1992, không có đăng ký kết hôn, năm 1993 có con chung tên Nguyễn Thị Phương T. Năm 2003 ông Long mắc nghiện đã bỏ nhà đi từ đó đến nay, không rõ địa chỉ, tin tức và không liên lạc được. Quá trình chung sống có cùng nhau mua được 01 tài sản, sau này giải phóng mặt bằng lấy đất nên được cấp tái định cư thửa đất có số lô, số thửa nêu trên. Để thuận tiện cho việc quản lý, sử dụng đất, tôi nhất trí với yêu cầu của con gái Nguyễn Thị Phương T yêu cầu Tòa án tuyên bố mất tích đối với ông Long và giao cho cháu quản lý, sử dụng tài sản trên theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C. B, tỉnh Cao Bằng phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình thụ lý, giải quyết việc dân sự của thẩm phán, thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về Nội dung: Ông L và bà P chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1992 và có 01 con chung tên là Nguyễn Thị Phương T. Năm 2003 ông Long mắc nghiện bỏ nhà đi khỏi địa phương từ đó đến nay thời gian đã 20 năm. Bà Thảo đã đề nghị Tòa án làm thủ tục thông báo tìm kiếm trên báo Nhân dân, đài tiếng nói Việt Nam theo quy định của pháp luật nhưng đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng báo đến nay vẫn không có tin tức của ông L.

Căn cứ Điều 68 của Bộ luật dân sự và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự thì yêu cầu Tòa án tuyên bố ông L mất tích là có căn cứ và đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà T. Về quản lý tài sản của ông L, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về lệ phí việc dân sự: Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát. Tòa án nhân dân thành phố C. B, tỉnh Cao Bằng nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Theo đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Phương T yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Đình L có nơi cư trú cuối cùng là Tổ 13 (cũ là tổ 23), phường S. H, thành phố C. B, tỉnh Cao Bằng mất tích và yêu cầu quản lý tài sản của người bị mất tích. Căn cứ vào khoản 3 Điều 27, Điều 35, Điều 39, Điều 387 của Bộ luật tố tụng dân sự thì yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố C. B, tỉnh Cao Bằng.

[2] Về quan hệ pháp luật: Bà Đỗ Thị P và ông Nguyễn Đình L chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1992, không có đăng ký kết hôn, năm 1993 sinh cháu Nguyễn Thị Phương T, đến năm 2003 ông L mắc nghiện và bỏ nhà đi khỏi địa phương từ đó đến nay. Quá trình chung sống cả hai cùng tạo lập được tái sản chung 01 thửa đất có số lô 27 dãy A6, tờ bản đồ số MB-TĐC 1, diện tích 81 m², đất ở tại đô thị; địa chỉ: Mặt bằng điều chỉnh quy hoạch chi tiết khu tái định cư đường phía nam khu đô thị mới tại phường S. H, thành phố C. B, tỉnh Cao Bằng (lần 2). Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sử hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CU 925414, số vào sổ cấp giấy: CH02532 ngày 21/4/2020, cấp cho hộ bà Đỗ Thị P. Do đó, chị Thảo có mối quan hệ là con chung của ông Long và bà Phương (Giấy khai sinh (bản sao) số 396/GKS-BS ngày 16/05/2022, Sổ hộ khẩu gia đình, quan hệ với ông L là con) nên chị Thảo có quyền yêu cầu tuyên bố ông L mất tích và quản lý phần tài sản phần của ông Long là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về việc bỏ đi khỏi nơi cư trú của ông Long:

Tại đơn xin xác nhận của bà Đỗ Thị P và xác nhận của Công an phường S. H xác nhận: Công dân Nguyễn Đình L, sinh năm 1967, trước đây có HKTT tại tổ 23 (nay là tổ 13), phường S. H, thành phố C. B. Đi khỏi địa phương từ năm 2003 đến nay, không rõ đi đâu, hiện nay không có dữ liệu dân cư quản lý trên địa bàn.

Ngày 12/10/2022, Tòa án nhân dân thành phố C. B đã ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích trên Báo nhân dân các số

24465, ngày 25/10/2022; số 24466, ngày 26/10/2022, số 24467, ngày 27/10/2022 và Đài tiếng nói Việt Nam trong 03 ngày từ ngày 26, 27, 28/10/2022. Kể từ ngày đăng công báo trên Báo Nhân dân và Đài tiếng nói Việt Nam đến nay đã hết thời hạn 04 tháng nhưng ông L vẫn không có tin tức gì.

Như vậy, ông L đã bỏ nhà đi biệt tích từ năm 2003 đến nay đã 20 năm là sự thật, đủ điều kiện tuyên bố ông L mất tích.

[3] Xét lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C. B là có căn cứ và cần được chấp nhận.

[4] Về lệ phí Việc dân sự: Chị T phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

[5] Về chi phí đăng phát trên các phương tiện thông tin đại chúng bà Nguyễn Thị Phương T đã chi trả theo quy định của pháp luật.

[6] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhất trí với yêu cầu của người yêu cầu giải quyết việc dân sự và không có ý kiến hay yêu cầu gì nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét phần liên quan của bà P.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 65, 66, 68, 69 của Bộ luật dân sự năm 2015; Căn cứ khoản 3 Điều 27, Điều 35, Điều 39, 370, 371, 372 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Nguyễn Thị Phương T.

2. Tuyên bố ông Nguyễn Đình L, sinh năm 1967, nơi cư trú cuối cùng: Tổ 13 (cũ là tổ 23), phường S. H, thành phố C. B, tỉnh Cao Bằng mất tích.

3. Chị Nguyễn Thị Phương T tiếp tục quản lý phần tài sản của ông Long trong khối tài sản chung với bà Phương trong thời gian ông Long mất tích gồm 01 thửa đất có số lô 27 dãy A6, tờ bản đồ số MB-TĐC 1, diện tích 81 m², đất ở tại đô thị; địa chỉ: Mặt bằng điều chỉnh quy hoạch chi tiết khu tái định cư đường phía nam khu đô thị mới tại phường S. H, thành phố C. B, tỉnh Cao Bằng (lần 2). Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sử hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CU 925414, số vào sổ cấp giấy: CH02532 ngày 21/4/2020, cấp cho hộ bà Đỗ Thị P (thành viên trong hộ gồm: Đỗ Thị P, Nguyễn Đình L, Nguyễn Thị Phương T).

Chị Thảo có nghĩa vụ giữ gìn, bảo quản tài sản của người mất tích như tài sản của chính mình. Giao lại tài sản cho người mất tích khi người đó trở về và phải thông báo cho Tòa án biết, nếu có lỗi trong việc quản lý tài sản mà gây thiệt hại thì phải bồi thường.

4. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị T phải chịu nộp 300.000đ lệ phí sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước, chị T được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ theo Biên lai số 0003244 ngày 06/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C. B, tỉnh Cao Bằng. Xác nhận chị Thảo đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Về Chi phí đăng phát trên các phương tiện thông tin đại chúng chị T đã chi trả xong.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 371, 372, 373 của Bộ luật tố tụng dân sự, chị Thảo và bà Phương có quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 10 ngày. Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhân:

- Dương sự;
- VKSND thành phố C. B;
- CCTHADS thành phố C. B ;
- TAND tỉnh, STP tỉnh;
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Hoàng kim Chi

